

Số: 38/2025/QĐST-HNGĐ

Hưng Yên, ngày 06 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 120/2024/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Đỗ Thành L, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn P, xã M, tỉnh H.

- *Bị đơn*: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1992. HKTT: Thôn P, xã M, tỉnh H. Địa chỉ: Đội 1, thôn T, xã M, tỉnh H.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Cháu Đỗ Thành K, sinh ngày 21/5/2018.

2. Cháu Đỗ Thành L1, sinh ngày 23/3/2021.

Đều có địa chỉ: chỉ: Đội 1, thôn T, xã M, tỉnh H.

Người đại diện theo pháp luật của cháu K và cháu L1 là anh Đỗ Thành L và chị Đỗ Thị H (là bố mẹ đẻ của hai cháu).

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 417 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đỗ Thành Long, sinh năm 1992 và chị Đỗ Thị H, sinh năm 1992

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Đỗ Thành L và chị Đỗ Thị H thuận tình ly hôn.

2.2. *Về con chung*: Giao cháu Đỗ Thành K, sinh ngày 21/5/2018 và cháu Đỗ Thành L1, sinh ngày 23/3/2021 cho chị Đỗ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Anh Đỗ Thành L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Đỗ Thành L và chị Đỗ Thị H thống nhất tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung, công sức và các vấn đề khác*: Anh Đỗ Thành L và chị Đỗ Thị H cùng tự nguyện không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đỗ Thành L chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh L đã nộp theo biên lai thu số 0002117 ngày 29/10/2025 của thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên, anh L đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Hoàn trả anh Đỗ Thành L số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Do anh Đỗ Thành L tự nguyện không lấy lại nên sung số tiền 150.000 đồng vào ngân sách nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- VKSND khu vực 4 - Hưng Yên;
- UBND xã Mỹ Sở, tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 4 – Hưng Yên.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Nam Thắng